

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm Phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới năm 2018

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 07/12/2017 của Thị ủy Hương Trà về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Căn cứ Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thị xã Hương Trà về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Chương trình công tác của UBND thị xã. UBND thị xã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới năm 2018 với những nội dung chủ yếu sau:

A. VỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIII, Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 13/4/2016 của Thị ủy về phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở kết quả thực hiện của năm 2017, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2018, UBND thị xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm Phát triển đô thị năm 2018 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại. Lựa chọn giải pháp môi trường thuận lợi để huy động nguồn lực đầu tư khắc phục các tiêu chí đô thị còn đạt thấp nhằm phát triển đô thị bền vững. Huy động sức mạnh toàn dân tham gia thực hiện chương trình trọng điểm phát triển đô thị.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị đồng bộ (cả nội thị và ngoại thị). Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị theo quy hoạch và pháp luật. Kêu gọi đầu tư, hình thành các trung tâm dịch vụ, thương mại, các khu đô thị mới.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ đô thị hóa toàn thị xã từ 60,2% trở lên;
- Diện tích sàn nhà ở tăng từ 7,5% đến 10% so với quy định tối thiểu đối với đô thị loại IV là $26,5m^2$ sàn/người (tối đa là $29m^2$ sàn/người).

3. Nhiệm vụ chủ yếu

Trong năm 2018 nhiệm vụ phát triển đô thị tiếp tục được xác định là Chương trình trọng điểm của thị xã Hương Trà nhằm từng bước khắc phục các tiêu chí đô thị loại IV chưa đạt, đẩy mạnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng theo định hướng đô thị vệ tinh trong

tương lai. Để thực hiện có hiệu quả, cần phải tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

3.1. Công tác lập đề án, quy hoạch

Tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.

Đẩy nhanh tiến độ công tác lập quy hoạch xây dựng phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị gắn kết với xây dựng nông thôn mới.

Tập trung nguồn lực để hoàn thành và duy trì được 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đối với 02 xã Hương Toàn, Hương Vinh; làm cơ sở và điều kiện cho việc tiếp tục đầu tư từng bước theo các tiêu chí đô thị trong tương lai.

Tiếp tục triển khai hoàn thiện hồ sơ phê duyệt các đồ án Quy hoạch phân khu trung tâm Thị xã; triển khai quy hoạch phân khu khu vực BaoVinh, quy hoạch phân khu trung tâm phường Hương Vân, hoàn thiện phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm các phường Hương Xuân, Hương Chữ, Hương Hồ; tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch nông thôn mới xã Bình Điền theo hướng đô thị; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức lập quy hoạch để triển khai các dự án phát triển đô thị trên địa bàn (Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng và đô thị sinh thái biển Hải Dương của Công ty Việt Hưng, Khu nghỉ dưỡng cao cấp của Công ty đường Mòn Đông Dương, ...)

Phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các ban ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, lập các quy hoạch phân lô đất ở các khu dân cư xen ghép làm cơ sở cho công tác đấu giá thu tiền sử dụng đất, góp phần đảm bảo kế hoạch thu ngân sách của thị xã;

Triển khai rà soát, cập nhật các chỉ tiêu đô thị đối với 07 phường nội thị và mở rộng đối với 02 xã Hương Toàn, Hương Vinh để nghiên cứu, đánh giá, xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, ổn định và đạt tiêu chí đô thị từ loại IV trở lên.

3.2. Công tác quản lý quy hoạch, đô thị

Tăng cường quản lý nhà nước về đô thị, quản lý xây dựng các công trình đúng quy hoạch; xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thị xã. Tăng cường mĩ quan đô thị và thiết lập trật tự đô thị. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh các địa phương, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định.

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý đô thị trên địa bàn thị xã; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những cán bộ có biểu hiện buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu sai phạm trong công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng đô thị.

Phối hợp để kiểm soát chặt chẽ quá trình xây dựng, phát triển đô thị; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong việc cung cấp thông tin quy hoạch, cấp giấy phép quy hoạch làm cơ sở cho việc nghiên cứu lập dự án đầu tư xây dựng, góp phần thúc đẩy phát triển đô thị.

Tổ chức rà soát các quy hoạch xây dựng nông thôn mới và các đồ án quy hoạch liên quan khác trên địa bàn để tổng hợp báo cáo và đề xuất điều chỉnh theo quy định.

3.3. Công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị

Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các khu vực phát triển đô thị ở Hương Vinh, Hương An, Hương Chữ, Hương Hồ. Tiếp tục phối hợp công tác xúc tiến các dự án đầu tư Khu dân cư đô thị tại xã Hương Vinh, Khu dân cư Tứ Hạ - Hương Văn, Khu du lịch xã Hải Dương, Khu nghỉ dưỡng cao cấp tại phường Hương Hồ để kết nối, tạo dựng các tua tuyến dịch vụ du lịch, lưu trú trên địa bàn; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thị xã và các địa phương liên quan... để sớm hình thành các trung tâm dịch vụ thương mại, các công trình công cộng tạo bộ mặt đô thị văn minh, hiện đại. Thực hiện nghiên cứu và ban hành cơ chế hỗ trợ để nâng cấp, mở rộng các tuyến đường bê tông ngõ xóm theo hướng xã hội hóa đầu tư. Hoàn chỉnh lắp đặt bổ sung, sửa chữa hệ thống biển báo giao thông, bảng tên đường. Làm tốt công tác chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị, lập hồ sơ lý lịch cây xanh đô thị. Tiếp tục triển khai phong trào xây dựng đô thị xanh do Hiệp hội các Đô thị Việt Nam phát động.

3.4. Công tác xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức thực hiện tốt các Quy định trong việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị và nông thôn. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự xây dựng và an toàn vệ sinh môi trường; công tác đảm bảo an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông, trật tự trị an, góp phần giữ gìn ổn định an ninh chính trị xã hội.

Tăng cường tuyên truyền, tổ chức thực hiện tốt các Quy định trong việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của UBND tỉnh.

Tổ chức đánh giá việc thực hiện đề án xây dựng phường văn minh đô thị ở 2 phường chọn điểm; tiếp tục khảo sát, đánh giá để xây dựng các phường văn minh đô thị khác.

Tiếp tục vận động, quản lý chặt chẽ để không tái diễn việc rải vàng mã khi đưa tang đối với các tuyến đường đã đăng ký xây dựng tuyến phố văn minh;

Tăng cường công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường; quản lý tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng kè đường, đổ rác thải xây dựng, xe vận chuyển vật liệu xây dựng vào ra công trường trên địa bàn, chặt phá cây xanh đô thị, lắp đặt biển quảng cáo sai quy định...;

Tăng cường công tác xã hội hóa trong việc chăm sóc, bổ sung và quản lý cây xanh đô thị cây xanh, các điểm cây xanh hiện trạng và phát triển mới.

4. Giải pháp:

4.1. Giải pháp huy động các nguồn vốn (bao gồm vốn ngân sách các cấp được phân bổ theo kế hoạch, vốn đầu tư của các doanh nghiệp): Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội. Đầu tư đúng hướng, đúng trọng tâm và có hiệu quả, hoàn thành đầu tư dứt điểm những dự án trọng điểm; chống thất thoát, lãng phí trong xây dựng.

Huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị từ quỹ đất hợp lý; lựa chọn nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án theo quy hoạch để tạo vốn tái đầu tư các công trình hạ tầng, phát triển đô thị. Vận dụng hợp lý cơ chế, chính sách với thực tiễn để khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và xây dựng cơ sở hạ tầng.

Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cạnh tranh để thu hút các nguồn lực đầu tư, chú trọng thu hút nguồn vốn FDI vào các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch, dịch vụ tổng hợp, khu đô thị mới v.v. Đây mạnh các hoạt động đối ngoại, thu hút tối đa các nguồn vốn viện trợ và hỗ trợ phát triển.

4.2. Giải pháp tăng cường mối liên kết hợp tác giữa người dân với Nhà nước

Mở rộng đô thị và tăng tỷ lệ đô thị hóa trên cơ sở phát triển dân số lành mạnh, nâng cao sức khoẻ cộng đồng, ổn định cư đô thị - nông thôn, đẩy mạnh các chương trình nhà ở, đặc biệt nhà ở cho người thu nhập thấp; thực hiện các dự án nâng cấp đô thị, cải tạo và làm mới đồng bộ các khu ở hiện có tại các khu vực nội và ngoại thành. Phân bổ, kết nối và hoàn thiện các trung tâm công cộng, các khu nghỉ ngơi vui chơi giải trí và hệ thống cây xanh, mặt nước trong đô thị để tạo các không gian mở, tạo cảnh quan chung và điều hòa môi trường không khí đáp ứng nhu cầu về môi trường ở, làm việc, đi lại, nghỉ ngơi giải trí cho các cá nhân và toàn xã hội.

Phối hợp chặt chẽ các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh để nắm bắt thông tin, chủ động đề xuất các chương trình, dự án để xúc tiến đầu tư, hợp tác đầu tư; tăng cường tiếp xúc, mời gọi các đối tác đầu tư, tìm kiếm thị trường v.v.

Xây dựng kế hoạch hợp tác với các địa phương trong tỉnh, thành phố Huế và các vùng lân cận như thị xã Hương Thủy, các huyện Phú Vang, Quảng Điền, A Lưới v.v. trong tổ chức phát triển du lịch, khai thác và cung ứng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, đào tạo nhân lực, thông tin thị trường, chuyển giao công nghệ-kỹ thuật, cấp nước sạch, sử dụng và xây dựng cơ sở hạ tầng, phòng chống lũ lụt, thiên tai, giải quyết các vấn đề xã hội v.v

4.3. Giải pháp về lựa chọn mô hình đô thị hóa hợp lý, bảo đảm xanh, sạch, đẹp và phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân

Gắn tăng trưởng xanh, phát triển nông nghiệp với phát triển đô thị là rất quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững. Quy hoạch xây dựng các không gian xanh nội thị.

Từng bước hình thành mạng lưới kết nối không gian xanh vùng đô thị trung tâm trên cơ sở hình thành những công viên mới và các khu phố dạo bộ, quy hoạch những tuyến giao thông mềm dành cho người đi bộ và xe đạp.

Xây dựng hệ thống công viên dọc sông Bồ, các công viên quy mô nhỏ. Trồng cây xanh, bảo tồn cảnh quan và cân bằng sinh thái. Đảm bảo cho nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Phòng Quản lý Đô thị:

Là cơ quan thường trực, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định các kết quả thực hiện cho Ủy ban Nhân dân thị xã; đôn đốc đảm bảo việc thực hiện theo đúng lộ trình đề ra. Trong tổ chức lập quy hoạch, là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch theo kế hoạch và nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến

độ; chịu trách nhiệm quản lý và khai thác các hồ sơ quy hoạch, phục vụ công tác tham mưu quản lý quy hoạch kiến trúc trên địa bàn thị xã đồng bộ, hiệu quả. Nghiên cứu áp dụng công nghệ GIS trong công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị.

Giúp Ủy ban Nhân dân thị xã lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý xây dựng, triển khai quy hoạch, quản lý kiến trúc, quản lý nhà ở, công sở cơ quan, quản lý hệ thống hạ tầng theo đúng quy hoạch, quy trình quy phạm của nhà nước. Chủ trì, phối hợp các ngành, các xã, phường rà soát các văn bản về quản lý quy hoạch xây dựng, rà soát điều chỉnh quy hoạch xây dựng đô thị.

Chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch đã đưa ra trong Đề tài. Phối hợp Phòng Nội vụ và Ủy ban Nhân dân xã, phường rà soát, đề xuất giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công quản lý, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý quy hoạch. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, chuyên môn và nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý quy hoạch. Tham mưu Ủy ban Nhân dân thị xã tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện trong từng giai đoạn.

5.2. Phòng Văn hóa - Thông tin và Đài truyền thanh:

Chịu trách nhiệm triển khai nội dung về xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Quản lý việc lắp đặt biển hiệu, quảng cáo, biển chỉ dẫn đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch xây dựng nếp sống văn minh đô thị, đề án xây dựng các tuyến phố văn minh. Xây dựng các chuyên mục, chuyên đề về hoạt động quản lý xây dựng, quản lý đô thị trên hệ thống truyền thanh; nhằm góp phần nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, thấy được sự cần thiết, quan trọng của công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cũng như quản lý đô thị nhằm huy động mọi thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng, giám sát hoạt động xây dựng cũng như nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

5.3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì và phối hợp rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển các khu vực đô thị mới; cung cấp dữ liệu chính xác phục vụ cho công tác lập quy hoạch. Chủ trì tham mưu xử lý, giải quyết các trường hợp tự lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích.

5.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu, đề xuất các phương án bố trí nguồn kinh phí. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư để thu hút các nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch. Tham mưu phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm trên địa bàn, xây dựng các dự án cho từng lĩnh vực phát triển đô thị theo các đồ án quy hoạch được duyệt. Bám sát Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Hương Trà làm cơ sở để triển khai các quy hoạch xây dựng đô thị trên địa bàn đảm bảo chất lượng, phù hợp định hướng phát triển của thị xã.

5.5. Phòng Nội vụ:

Tập trung xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kiện toàn bộ máy, tăng cường năng lực của đội ngũ cán

bộ công chức, viên chức quản lý, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý quy hoạch.

5.6. Phòng Kinh tế:

Nghiên cứu, trình Ủy ban Nhân dân thị xã cơ chế về quản lý, ứng dụng về khoa học và công nghệ. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ phục vụ việc thực hiện quy hoạch và quản lý theo quy hoạch trong các lĩnh vực chuyên môn được giao; đặc biệt là các mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với công nghệ có chất lượng cao.

5.7. Đội Quy tắc đô thị:

Phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, các phường, xã tham mưu Ủy ban Nhân dân thị xã ban hành các văn bản tăng cường công tác quản lý quy hoạch, hướng dẫn thực hiện các quy định về trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường đô thị, giữ gìn cảnh quan đô thị luôn khang trang, sạch đẹp. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Tham mưu Ủy ban Nhân dân thị xã các giải pháp phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn thị xã, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng và trật tự đô thị.

5.8. Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng khu vực thị xã:

Tham mưu Ủy ban Nhân dân thị xã tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn liên quan có nhiều kinh nghiệm, uy tín, đúng theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện các dự án theo quy hoạch, đặc biệt là các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị đảm bảo chất lượng, tiến độ và quy hoạch được duyệt.

5.9. Ủy ban Nhân dân các xã, phường:

Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành quy định của pháp luật về trật tự xây dựng; vận động tham gia đóng góp xây dựng và quản lý đô thị. Chủ động và phối hợp chặt chẽ với Đội quy tắc đô thị trong việc tăng cường công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng đô thị, quản lý đất đai. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tổ chức thực hiện tốt việc quản lý các mốc giới quy hoạch. Tổng hợp, kịp thời phản ánh những tồn tại, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án, quản lý đô thị lên cấp trên để nhanh chóng có biện pháp tháo gỡ hoặc điều chỉnh, bổ sung.

5.10. Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã:

Tham gia vào công tác phản biện, đóng góp ý kiến về công tác quy hoạch tại các địa phương, ngành lĩnh vực trên phạm vi thị xã. Tham gia giám sát, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác quy hoạch và quản lý nhà nước đối với quy hoạch.

B. VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Mục tiêu: Tập trung nguồn lực để 1 đến 2 xã Hải Dương và Hương Phong hoàn thành 19/19 tiêu chí và được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới. Các xã còn lại mỗi xã đạt thêm ít nhất 1 tiêu chí.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Về quy hoạch và xây dựng đề án

- Tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch nông thôn mới xã Bình Điền theo hướng đô thị.
- Tiếp tục thực hiện và quản lý theo quy hoạch đã được phê duyệt.
- Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch chung các xã gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Tiến hành xây dựng đề án xây dựng nông thôn mới xã Bình Điền theo hướng đô thị giai đoạn 2018 - 2020.

2.2. Về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Huy động, lồng ghép các nguồn vốn để tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng trong nông nghiệp, nông thôn với một số hạng mục chính theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Về giao thông:

Đường trục xã từ QL 49B cũ - đường ven phá Tam Giang, Hải Dương.

Đường trục chính giao thông nội đồng Cồn Địa - Hói Tắc xã Hương Phong.

Đường trục chính giao thông nội đồng Hương Quang, Hải Tân, Hương Bình.

Nâng cấp mở rộng đường ngõ xóm ở các xã.

- Về thủy lợi:

Đẩy mạnh công tác duy tu bảo dưỡng hệ thống kênh mương đã được kiên cố hóa bằng nguồn vốn bảo vệ đất trồng lúa và nguồn hỗ trợ thủy lợi phí; đầu tư xây mới một số tuyến kênh mương phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Kiên cố hóa kênh mương Hải Dương, Hương Phong với chiều dài 2,6 km.

Tranh thủ nguồn vốn xây dựng, nâng cấp một số đoạn kè chống sạt lở bờ sông Bồ, sông Hương.

- Về trường học:

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, tập trung trường tiểu học Thuận Hòa, Tiểu học Thai Dương, Tiểu học Vĩnh Dương, THCS Nguyễn Khoa Thuyên, Mản non Hương Phong.

- Về cơ sở vật chất văn hóa:

Xây dựng mới nhà văn hóa xã Hải Dương, Hương Phong, huy động nguồn vốn trong cộng đồng để tu bổ nâng cấp nhà văn hóa các thôn.

- Về Chợ nông thôn:

Tăng cường quản lý nhà nước về chợ, hoàn thiện nội quy quản lý các chợ, tổ chức quản lý kinh doanh khai thác theo mô hình HTX dịch vụ đối với chợ Bao Vinh.

- Về môi trường:

Huy động nguồn lực tại chỗ để khơi thông dòng chảy hệ thống thoát nước trong các khu dân cư đặc biệt là các vùng thấp trũng; quy hoạch nghĩa trang.

Đẩy mạnh công tác chỉnh trang sân, vườn, cổng ngõ, chuồng trại; xây dựng gia đình "3 sạch"; thu gom bao bì thuốc bảo vệ sau sử dụng bảo đảm vệ sinh môi trường nông thôn.

Tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của người sản xuất, thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

2.3 Về kinh tế và tổ chức sản xuất: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất năm 2018 đạt 3,4 %. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 10.246 ha. Trong đó lúa cả năm khoảng 6.150 ha, năng suất ướt đạt 58,53 tạ/ha, sản lượng lương thực có hạt 36.775 tấn..

Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, có quy mô lớn, tiếp tục tổ chức thực hiện sản xuất cánh đồng lớn trồng lúa ở Hương Toàn và Hương Vinh.

Phát triển các vùng chăn nuôi tập trung theo quy hoạch với công nghệ hiện đại, đảm bảo an toàn sinh học. Thực hiện tốt công tác trồng, bảo vệ rừng duy trì độ che phủ rừng trên 60%. Phát triển nuôi trồng, khai thác thủy, hải sản theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái.

Tiếp tục thực hiện, nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất, dịch vụ ở nông thôn. Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trong nông thôn gắn với chế biến nông lâm thủy sản góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tạo việc làm trong nông thôn.

Phấn đấu mức thu nhập bình quân đầu người năm 2018 đạt 34 triệu đồng.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2017 với mức 1%. Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên trên 90%.

Tăng cường củng cố các hình thức kinh tế hợp tác trong nông thôn, đẩy mạnh liên doanh, liên kết sản xuất.

2.4 Văn hóa xã hội - Môi trường: Giữ vững phô cập trung học cơ sở. Duy trì tỷ lệ học sinh đến lớp, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao tỷ lệ học tốt nghiệp các cấp, đạt giải các cuộc thi tỉnh, quốc gia.

Tiếp tục công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chỉ tiêu được giao.

Tăng cường trang thiết bị và nguồn nhân lực nêu cao y đức và tinh thần phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Giữ vững xã y tế xã đạt chuẩn quốc gia theo Quyết định 4767 của Bộ Y tế.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ 95%.

Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn phấn đấu có 1 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

Nâng cao tỷ lệ thôn, làng đạt chuẩn văn hóa .

Tiếp tục triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường.

Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt tỷ lệ 99,8%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước máy 80%.

Số cơ sở sản xuất kinh doanh đạt chuẩn môi trường và hộ có cơ sở chăn nuôi hợp vệ sinh đạt tỷ lệ 100%.

Thường xuyên vệ sinh, duy tu bảo dưỡng đường làng, ngõ xóm nhân rộng mô hình đường tự quản.

Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom khu vực nông thôn đạt tỷ lệ 83%.

2.5 Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh và bảo đảm an ninh trật tự

- Tiếp tục công tác đào tạo, bố trí cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định.
- Xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh về tổ chức đạt mức tiên tiến trở lên, tổ chức các hoạt động thiết thực bám sát việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội góp phần nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho nông dân.
- Xây dựng xã đạt chuẩn về tiếp cận pháp luật; bảo đảm bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.
- Đảm bảo công tác quốc phòng, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo cuộc sống yên bình cho nhân dân.

2.6 Về an sinh, xã hội: Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách miễn thuế lợi phí cho nông dân theo Nghị định 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ và các chính sách hỗ trợ khác trong sản xuất nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh lũ lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
- Lồng ghép thực hiện các chính sách xã hội, chính sách phát triển kinh tế để giảm hộ nghèo, phối hợp thực hiện kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững để đảm bảo an sinh xã hội
- Thực hiện tốt chính sách của Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo đặc biệt là chính sách bảo hiểm y tế, tạo điều kiện để người nghèo tiếp cận các dịch vụ cơ bản về y tế, giáo dục, nước sạch, thông tin.
- Thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống người dân, đặc biệt đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng bị thiên tai, lụt bão đảm bảo không để người dân bị đói do thiếu lương thực.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Nguồn lực: Vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ Tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Ngân sách thị xã: 20% nguồn thu cấp quyền sử dụng đất thị xã quản lý, sự nghiệp kinh tế và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Ngân sách xã: 50 - 60% nguồn thu cấp quyền sử dụng đất xã quản lý và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Nguồn đóng góp của dân cư, cộng đồng

3.2. Phân công thực hiện:

- Phòng Kinh tế: Chủ trì, chịu trách nhiệm chính phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, các ngành, các đơn vị, đoàn thể liên quan và UBND các xã lập kế hoạch triển khai, đôn đốc theo dõi thực hiện, báo cáo kết quả về UBND thị xã trước ngày 25 của tháng cuối quý.

- Phòng Lao động TBXH: Chủ trì phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và UBND các xã triển khai nội dung đào tạo nghề ở nông thôn và thực hiện các chính sách an sinh xã hội có liên quan thuộc trách nhiệm của ngành.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Có trách nhiệm tham mưu, bố trí các nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện kế hoạch này.

- Các Phòng, ban ngành đoàn thể tổ chức chỉ đạo thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới có liên quan.

- UBND các xã rà soát thực trạng căn cứ quy hoạch, đề án, yêu cầu bộ tiêu chí xây dựng kế hoạch chi tiết xác định rõ nhiệm vụ, nguồn lực, giải pháp phân công tổ chức thực hiện đối với các tiêu chí chưa đạt; duy trì giữ vững nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt.

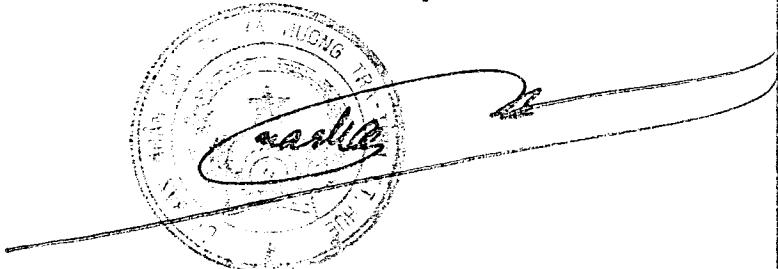
- Thành viên ban chỉ đạo theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của UBND các xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trọng điểm Phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn thị xã Hương Trà, Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả. quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời với UBND thị xã để xem xét và giải quyết./.

Not nhận:

- TV thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT và các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, đoàn thể thị xã;
- UBND các phường, xã
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ,
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số: 21/UBND ngày 05 tháng 01 năm 2018 của UBND thị xã Hương Trà)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
A	Các đồ án quy hoạch, quản lý đô thị				
1	QHCT Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng và đô thị sinh thái biển Hải Dương	Phòng QLĐT	UBND xã H.Dương và các cơ quan thuộc UBND thị xã	Theo tiến độ phê duyệt của UBND tỉnh	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt
2	QHCT Khu nghỉ dưỡng cao cấp tại Hương Hồ	Phòng QLĐT	UBND phường H.Hồ và các cơ quan thuộc UBND thị xã	Theo tiến độ phê duyệt của UBND tỉnh	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt
3	QHCT Khu trung tâm phường Hương Hồ	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Phòng QLĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND phường Hương Hồ	Theo tiến độ triển khai được duyệt	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt
4	QHCT Khu trung tâm phường Hương Chữ	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Phòng QLĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND phường Hương Chữ	Theo tiến độ triển khai được duyệt	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt
5	QHCT Khu trung tâm phường Hương Xuân	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Phòng QLĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND phường Hương Xuân	Theo tiến độ triển khai được duyệt	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt
6	QH phân khu Khu trung tâm thị xã Hương Trà	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Sở Xây dựng, Phòng QLĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND phường Tứ Hạ	Quý IV/2018	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt

7	Quy hoạch chung xây dựng NTM xã Bình Diên	Phỏng Kinh tế	Phỏng Quan lý do thi, các co quan, don vi liên quan; UBND xã Bình Diên	Quy II/2018	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt	QHPK Khu trung tâm Phuquoc Hường Vạn	Ban QLDA BT và XD Khu vực	Các co quan, don vi liên quan;	Quy IV/2018	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt	8
9	Quy hoạch phân khu Khu vực Bao Vinh	Ban QLDA BT và XD Khu vực	Phỏng QLDT, các co quan, don vi liên quan; UBND xã Hường Vinh	Quy IV/2018	Hồ sơ Quy hoạch được duyệt	Quy hoạch phân khu Khu vực Bao Vinh	Trung tâm PTQĐ	Phỏng QLDT, các co quan, hoàch cù thié linh quan	Quy IV/2018	Quy hoạch phân lô đất ở xen ghép các xã, phuquoc	10
11	Rà soát quy hoạch xã xây dựng nông thôn mới các xã	UBND các xã	Phỏng Kinh tế, Văn phuquoc	Quy IV/2018	Hồ sơ Điều chỉnh	Rà soát quy hoạch xã xây dựng nông thôn mới các xã	UBND các xã	Phỏng QLDT, các co quan, hoàch cù thié linh quan	Quy IV/2018	Rà soát quy hoạch xã xây dựng nông thôn mới các xã	11
12	Rà soát các tiêu chí đô thị loại IV (theo NQ 1210..)	UBND các phuquoc	Phỏng QLDT, các co quan, don vi liên quan	Quy III/2018	Báo cáo kết quả	Tiến hành cung cấp các đảm bảo ATGT, trật tự; vệ sinh môi trường đô thị	Phỏng QLDT	Các co quan, đơn vị liên quan	Quy IV/2018	Báo cáo hàng quý	13
13	Tiến hành cung cấp các đảm bảo ATGT, trật tự; vệ sinh môi trường đô thị	Phỏng QLDT	Thanh tra NN, Văn phuquoc	Quy IV	Báo cáo kết quả	Kiểm tra công tác quản lý duy hòach XD NTM	Phỏng QLDT	Thanh tra NN, Văn phuquoc	Quy IV	Báo cáo kết quả	14
14	Báo cáo kết quả	Phuquoc	dieu phoi thi xa	Quy III/2018	Báo cáo kết quả	Các dy án dâu tr phat trien ha tinh do thi	Phuquoc Van hoa	Phuquoc QLDT, các nganh liên quan vía UBND 02 phuquoc	Quy III/2018	Báo cáo kết quả	15
15	Báo cáo kết quả	Phuquoc	dieu phoi thi xa	Quy III/2018	Báo cáo kết quả	Vấn ninh đô thi với 02 phuquoc thi diem	Phuquoc Van hoa	Phuquoc QLDT, các nganh liên quan vía UBND 02 phuquoc	Quy III/2018	Báo cáo kết quả	B
1	Hoa hnh cdc dán chuyén tiép	UBND các xã	UBND phuquoc Hường Vạn	Theo liên đợt	Công trình	Buquoc nöt thi i Giáp 3 phuquoc Hường Vạn (GB2)	Ban QLDA BT và XD	Các ban nganh liên quan;	Theo liên đợt	Công trình	2
2	Buquoc nöt thi i 4 phuquoc Tr Hä	UBND các xã	UBND phuquoc Tr Hä	Theo liên đợt	Công trình	Buquoc trực chinh Thanh Khe (GB2)	Ban QLDA BT và XD	Các ban nganh liên quan;	Theo liên đợt	Công trình	3

II	Các dự án đầu tư xây dựng mới	Khu vực	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Trần Trung Lập
1	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Trần Trung Lập	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Trần Trung Lập
2	Buồng duy hòach số 3 cùm công nghiệp Tứ Hả	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Buồng duy hòach số 3 cùm công nghiệp Tứ Hả
3	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Thanh Thien	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Thanh Thien
4	Buồng nội thi viung Trot, phuquong Huong Ho	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Buồng nội thi viung Trot, phuquong Huong Ho
5	Buồng An Đề Hả (Kím Phuying – Khu dân cư), phuquong Huong Chit	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Buồng An Đề Hả (Kím Phuying – Khu dân cư), phuquong Huong Chit
1	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Phuquong Huong Vạn	Khu vực	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Phuquong Huong Vạn
2	Buồng duy hòach số 3 cùm công nghiệp Tứ Hả	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Buồng duy hòach số 3 cùm công nghiệp Tứ Hả
3	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Thanh Thien	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Thanh Thien
4	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Nguyễn Trôong Nhàn	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Nguyễn Trôong Nhàn
5	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Chồn Đề, Huong An	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Chồn Đề, Huong An
6	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Xóm Khe, Huong Xuân	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp và mỏ rò rỉng đường Xóm Khe, Huong Xuân
7	Nâng cấp đường xóm Cát Trưng Thôn, Huong Xuân	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp đường xóm Cát Trưng Thôn, Huong Xuân
8	Nâng cấp đường nội Bằng Vinh với Khu dân cư	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Nâng cấp đường nội Bằng Vinh với Khu dân cư
9	Trụ sở HND&UBND phuquong Huong Ho	Các ban ngành liên quan;	Ban QLDA	Trụ sở HND&UBND phuquong Huong Ho

		Khu vực			
10	Nâng cấp Trụ sở HĐND và UBND thị xã Hương Trà	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; Văn phòng UBND thị xã	Theo tiến độ dự án	Công trình
11	Nâng cấp và mở rộng Trụ sở HĐND và UBND phường Tú Hạ	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND phường Tú Hạ	Theo tiến độ dự án	Công trình
12	Hỗ trợ xây dựng Nhà văn hóa phường Hương Văn	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND phường Hương Văn	Theo tiến độ dự án	Công trình
13	Sửa chữa Trụ sở HĐND và UBND xã Hương Phong	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND xã Hương Phong	Theo tiến độ dự án	Công trình
14	Sửa chữa nhà 02 tầng của Trụ sở HĐND và UBND phường Hương An	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND xã Hương Phong	Theo tiến độ dự án	Công trình
15	Trường MN Hương Chữ - Nhà 02 tầng, 02 phòng học	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND phường Hương Chữ	Theo tiến độ dự án	Công trình
16	Cải tạo Trường MN Hương Toàn (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND xã Hương Toàn	Theo tiến độ dự án	Công trình
17	Cải tạo Trường MN Hương Văn (cơ sở 2)	Ban QLDA ĐT và XD Khu vực	Các ban ngành liên quan; UBND phường Hương Văn	Theo tiến độ dự án	Công trình
18	Nâng cấp đường trực thôn Đê Bàu Lạch Thiều	UBND xã Hải Đương	Các ban ngành liên quan;	Theo tiến độ dự án	Công trình
19	Đường bê tông xóm 2 thôn Hải Cát 2, Hương Thọ	UBND xã Hương Thọ	Các ban ngành liên quan;	Theo tiến độ dự án	Công trình
20	Nâng cấp và mở rộng đường trực thôn Giáp Kiền	UBND xã Hương Toàn	Các ban ngành liên quan;	Theo tiến độ dự án	Công trình
21	Duy tu bảo dưỡng đường giao thông hiện trạng	Phòng Quản lý đô thị	Các ban ngành liên quan;	Theo tiến độ dự án	Công trình

C	Chuồng trinh xây dựng nông thôn mới								
1	Trung tâm văn hóa xã Hải Dương	Ban QLDA	DT và XD	Khu vực	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
2	Trường MN Hải Dương cơ sở chính (Tái định cư 3).	Ban QLDA	DT và XD	Khu vực	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
3	Buồng trục xã trại QL49B cũ - buồng ven phà Tam Giang, Hải Dương	UBND xã Hải	Dương	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
4	Kiến cở hóa kinh muong, Hải Dương	UBND xã Hải	Dương	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
5	Trung tâm văn hóa xã Hải Dương Phong	Ban QLDA	DT và XD	Khu vực	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
6	Trường MN xã Hải Dương Phong	Ban QLDA	DT và XD	Khu vực	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
7	Trạm bơm điện 15 (Ván Quất Đông)	UBND xã	Huong Phong	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
8	Kiến cở hóa kinh muong Hải Dương Phong	UBND xã	Huong Phong	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
9	Buồng trục chinh nới dồng Cồn Dia - Hồi Tắc xã	UBND xã	Huong Phong	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
10	Trục chinh GTND Huong Quang, Hải Tân	UBND xã	Huong Phong	Các ban ngành liên quan.	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		
11	Trường Mầm non Huong Vinh	Ban QLDA	DT và XD	Khu vực	Theo tiến độ	đủ án	Công trình		